

Số:06/QĐ-TrMN

An Sinh, ngày 21 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước năm 2018

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON AN SINH A

Căn cứ luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2018;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Xét đề nghị của tổ Văn phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2018 của trường MN AN SINH A (Có phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng tổ văn phòng, các tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT thị xã;
- BGH nhà trường;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Huyền

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG

Năm 2018

STT	Tài sản	Tổng số lượng	Tổng diện tích	Quản lý nhà nước	Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hồ hợp	Sử dụng khác
1	Đất khuôn viên	15.228	1			1				
2	Nhà	2	2.420		2.420					
3	Xe ô tô									
4	Tài sản cố định khác	63			63					
Cộng		15.385	2.421							

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Huyền

CÔNG KHAI TÍNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CƠ ĐỊNH KHÁC

Năm 2018

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị tổng cộng (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn ngân sách (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn khác (Nghìn đồng)	Giá trị còn lại (Nghìn đồng)	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
1	Máy tính bàn	Trường Mầm non An Sinh A	1	6.538	6.538		-							
2	Máy tính bộ	Trường Mầm non An Sinh A	1	7.950	7.950		-							
3	Máy tính bàn	Trường Mầm non An Sinh A	2	25.800	25.800		20.640							
4	Máy tính Kidmart	Trường Mầm non An Sinh A	5	74.950	74.950		-							
5	Máy laptop	Trường Mầm non An Sinh A	1	14.650	14.650		5.860							
6	Máy tính ASUS K-2350	Trường Mầm non An Sinh A	2	23.000	23.000		-							
7	máy tính ASUS K-2450	Trường Mầm non An Sinh A	1	25.600	25.600		-							
8	Máy tính xách tay	Trường Mầm non An Sinh A	1	9.400	9.400		-							
9	Máy in	Trường Mầm non An Sinh A	1	2.980	2.980		-							
10	Máy in HP	Trường Mầm non An Sinh A	1	12.450	12.450		-							
11	Bàn ghế văn phòng	Trường Mầm non An Sinh A	1	19.650	19.650		9.825							
12	Bàn làm việc	Trường Mầm non An Sinh A	1	9.000	9.000		4.500							
13	Bàn họp	Trường Mầm non An Sinh A	1	5.200	5.200		2.600							
14	Nhà lắp ghép số 1	Trường Mầm non An Sinh A	1	7.111	7.111		-							
15	Bộ Bạch Tuyết	Trường Mầm non An Sinh A	1	13.000	13.000		7.150							
16	Bộ Bạch Tuyết	Trường Mầm non An Sinh A	1	13.000	13.000		-							
17	Bộ đèn tín hiệu giao thông	Trường Mầm non An Sinh A	1	5.900	5.900		3.245							
18	Bộ sáng tạo PTKN vận động	Trường Mầm non An Sinh A	2	39.800	39.800		31.840							
19	Bộ Thánh Gióng	Trường Mầm non An Sinh A	1	12.500	12.500		6.875							
20	Combo lắp ghép Lego	Trường Mầm non An Sinh A	1	60.000	60.000		48.000							
21	Tượng cô Tấm	Trường Mầm non An Sinh A	1	9.500	9.500		5.225							
22	Thang leo bán cầu	Trường Mầm non An Sinh A	1	8.200	8.200		4.510							
23	MLN máy lọc nước)	Trường Mầm non An Sinh A	1	11.338	11.338		-							
24	Màn hình LCD	Trường Mầm non An Sinh A	1	26.730	26.730		10.692							
25	Màn hình tivi Sam Sung32in	Trường Mầm non An Sinh A	1	7.300	7.300		-							
26	Màn hình tivi Sam Sung40in	Trường Mầm non An Sinh A	2	24.000	24.000		-							
27	Tivi	Trường Mầm non An Sinh A	1	6.900	6.900		2.760							
28	Tivi Sam Sung	Trường Mầm non An Sinh A	1	11.300	11.300		-							
29	Loa giảng dạy	Trường Mầm non An Sinh A	1	7.300	7.300		-							
30	Loa điện 10K W	Trường Mầm non An Sinh A	1	8.700	8.700		-							
31	Bộ giá đựng đồ chơi năm 2010	Trường Mầm non An Sinh A	2	13.358	13.358		-							
32	Bộ giá 2010	Trường Mầm non An Sinh A	2	10.260	10.260		-							
33	Tủ tư trang	Trường Mầm non An Sinh A	3	17.244	17.244		-							
34	Tủ chạn bát	Trường Mầm non An Sinh A	5	30.195	30.195		11.323							
35	Tủ đựng hồ sơ kiểm định	Trường Mầm non An Sinh A	1	10.350	10.350		7.762							
36	Tủ tài liệu	Trường Mầm non An Sinh A	1	7.500	7.500		3.750							
37	Bộ thiết bị dạy học thông minh	Trường Mầm non An Sinh A	2	154.432	154.432		138.988							
38	Màn hình cảm ứng	Trường Mầm non An Sinh A	2	124.900	124.900		112.410							
39	Ro bọt sáng tạo	Trường Mầm non An Sinh A	2	77.216	77.216		69.495							
40	Phân mềm quản lý cán bộ	Trường Mầm non An Sinh A	1	12.000	12.000		12.000							
41	Phân mềm phổ cập	Trường Mầm non An Sinh A	1	6.000	6.000		6.000							
42	Phân mềm quản lý giáo dục	Trường Mầm non An Sinh A	1	5.000	5.000		5.000							

Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ninh
Cơ quan quản lý cấp trên: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Mầm non An Sinh A
Mã đơn vị: 1106584
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 09b-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP

Năm 2018

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất										Công khai về nhà										Ghi chú	
		Diện tích (m ²)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m ²)							Năm sử dụng	Tổng diện tích sản sử dụng (m ²)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)			Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sản sử dụng (m ²))							
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác	Giá trị còn lại			Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng hỗn hợp	Sử dụng khác				
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết						Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22		
	Đất trung tâm tại Địa Mối - An Sinh Đông Triều - ON	5.263	3.950.000		5.263																		
7	Nhà									2015	2.260	15.437.000	12.967.000		2.260								
14	Nhà số 2									2015	160	750.000	407.475		160								
	Tổng cộng:	5.263	3.950.000		5.263						2.420	16.187.000	13.374.475		2.420								

Người lập báo cáo
(Ký, họ tên)
Phạm Thị Kim Lưu
Ngày 21 tháng 12 năm 2018
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên và đóng dấu)
Phạm Thị Huyền

